

1 Điền n hoặc ng vào chỗ trống.

Tên: _____

Lớp: 3/____



chuồ..... chuồ.....



rau muổ.....



cuộ..... len



buồ..... cau



2 Đưa những quả trái cây viết đúng chính tả vào giỏ và viết lại những từ đó.



khoai lang



hoa lang



ban mai



khoai lan



hoa lan



bang mai



3

Nối con cá với bể nước để tạo thành từ có nghĩa và viết lại các từ đó.



nghi



vâng



bâng



sân



khuâng



lời



chơi



vân

4

Tưới nước cho cây bằng cách đặt dấu hỏi hoặc ngã vào những từ dưới đây. Viết lại những từ đó



nghi ngờ



buông long



vinh yên



thư giãn



đơn giản



thoá mản



bạo tố

5

Đánh dấu ✓ vào những từ viết đúng chính tả. Sửa lại những từ sai.



kiềng cử

cử hành

kỉ luật

kỉ xảo

nổi tiếng

nổi buồn

tĩnh táo

tĩnh lặng

6

Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống để giúp Sóc nhặt hạt thông mang về nhà.



lủng

lũng

..... củng

thung

xả

xã

..... hội

..... rác

sẻ

xẻ

..... gỗ

san

củ

cũ

rau

..... rích

Ông bị đau chân

Ông bị đau chân
Nó sưng nó tấy
Đi phải chống gậy
(1)..... khắp nhà
Bước lên thềm nhà
Nhắc chân khó quá

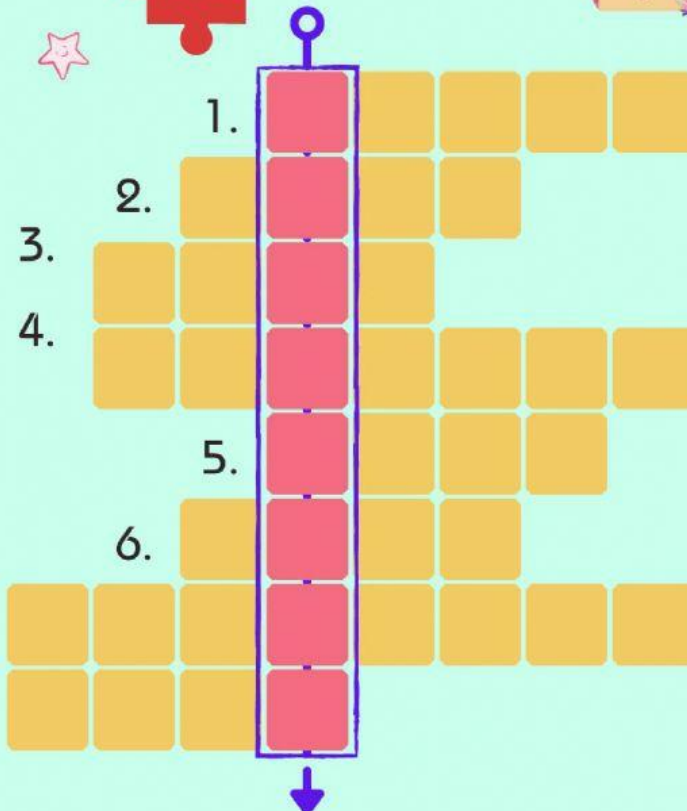
Thấy ông (2).....
Viết chơi ngoài sân
Lơ ton lại gần
Âu yếm (3).....
Ông vịn vai cháu
Cháu đỡ ông lên

Ông bước lên thềm
Trong lòng vui sướng
(4)..... gậy cúi xuống
Quên cả đớn đau
Ôm cháu xoa đầu
Hoan hô thằng bé
Bé thể mà khỏe
Vì nó thương ông.

Tú Mỡ

- A** (1) khớp khiễng - (2) nhăn nhó - (3) nhanh nhẩu - (4) quẩn
- B** (1) khớp khiển - (2) nhăng nhó - (3) nhanh nhẩu - (4) quăng
- C** (1) khớp khiễng - (2) nhăng nhó - (3) nhanh nhẩu - (4) quẩn
- D** (1) khớp khiễng - (2) nhăn nhó - (3) nhanh nhẩu - (4) quăng

Giải ô chữ sau





9 Đặt câu để phân biệt các cặp từ sau



bảo - bảo

.....

.....

.....

ngủ - nghỉ

.....

.....

.....

cản - cảng

.....

.....

.....

vẽ - vẽ

.....

.....

.....

10

Viết một đoạn văn từ 4 đến 6 câu kể về kì nghỉ hè của em, trong đó sử dụng ít nhất 3 tiếng chứa âm cuối **n** và **ng**.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....